

Số: 31 /TM-BVUB

Bắc Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ nhu cầu sử dụng sổ sách, biểu mẫu, giấy tờ chuyên môn của các khoa phòng trong bệnh viện để phục vụ công tác chuyên môn và hoạt động trong năm 2023 và năm 2024.

Để có cơ sở tổ chức đấu thầu, Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang kính mời các đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá gói thầu “In sổ sách, biểu mẫu, giấy tờ chuyên môn năm 2023 - 2024“. Yêu cầu phạm vi chi tiết cung cấp dịch vụ hàng hóa chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo.

Kính mời các đơn vị/công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm quan tâm gửi Bản báo giá theo mẫu tại Phụ lục 02 để Bệnh viện có căn cứ xây dựng dự toán gói thầu.

Bản báo giá gửi về trước 9h00' ngày 10/8/2023.

Địa điểm tiếp nhận: Phòng KHTH – Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.
Địa chỉ: xã Tân Mỹ - TPBG – tỉnh Bắc Giang.

Số điện thoại liên hệ: 0985 083179.

Bản điện tử gửi về theo địa chỉ: Bvubuou@bacgiang.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website bệnh viện;
- Lưu VT, KHTH.



Nguyễn Danh Song

Phụ lục 01
Danh mục dịch vụ/hàng hóa

(Kèm theo Thư mời số 31 /TM-BVUB ngày 03 /8/2023 của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	KHUÔN KHỔ	SỐ MÀU IN	SỐ TRANG	LOẠI GIẤY, QUY CÁCH	SỐ LƯỢNG
1	Sổ công tác	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	100
2	Sổ bình bệnh án	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	15
3	Sổ bàn giao bệnh án lưu trữ	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
4	Sổ giao bệnh phẩm phẫu thuật	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
5	Sổ bàn giao thuốc thường trực	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	10
6	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	10
7	Sổ sinh hoạt hội đồng người bệnh	Quyển	A5	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	10
8	Sổ theo dõi phản ứng thuốc ADR	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
9	Sổ quản lý trang thiết bị y tế	Quyển	A4	1	100 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20

10	Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
11	Sổ theo dõi chuyển viện	Quyển	A3	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
12	Sổ Chẩn đoán hình ảnh	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20
13	Sổ bình hồ sơ bệnh án	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
14	Sổ duyệt kế hoạch phẫu thuật	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
15	Sổ thủ thuật	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	40
16	Sổ đi buồng- kiểm tra của điều dưỡng trưởng	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	25
17	Sổ điện tim	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20
18	Sổ biên bản hội chẩn	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	80
19	Sổ vào viện- ra viện- chuyển viện	Quyển	A3	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20
20	Sổ bàn giao người bệnh vào khoa	Quyển	A5	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m2 Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m2, in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20

21	Lệnh điều xe	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	15
22	Sổ thường trực	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	70
23	Sổ nhật ký hoạt động	Quyển	A4	1	100 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	50
24	Sổ họp hội đồng thuốc và điều trị	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	5
25	Sổ kiểm tra	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	60
26	Sổ lĩnh máu	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	10
27	Sổ trả kết quả xét nghiệm	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20
28	Sổ nhận mẫu xét nghiệm	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng $\geq 85\%$	20
29	Bệnh án ung bướu (ngoại trú)	Tờ	A3	1	2 trang	Giấy offset định lượng 100g/m ² , 12 gáy, in 2 mặt, có định bằng ghim	1.500
30	Bệnh án ung bướu	Tờ	A3	1	2 trang	Giấy offset định lượng 100g/m ² , 12 gáy, in 2 mặt, có định bằng ghim	27.000
31	Phiếu định nhóm máu	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy Ivory định lượng 210g/m ²	2.000
32	BB duyệt phẫu thuật theo kế hoạch	tờ	A4	1	2 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	1.000
33	Đơn thuốc	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	15.000
34	Giấy cam đoan chấp nhận truyền hóa chất và thuốc	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	1.000

35	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	30.000
36	Phiếu khám gây mê trước mổ	Tờ	A3	1	2 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt	3.000
37	Bảng kiểm an toàn phẫu thuật	Tờ	A4	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	3.000
38	Giấy chứng nhận phẫu thuật	Tờ	1/2 A5	1	2 trang	Giấy Fort định lượng 100g/m ² , in 2 mặt	6.000
39	Sổ phẫu thuật	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	10
40	Sổ đi buồng hàng ngày	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	90
41	Túi phim X quang	Cái	30x40cm	1		Giấy bìa xanh định lượng 100g/m ²	45.000
42	Giấy ra viện	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	1.000
43	Sổ giao nhận bệnh phẩm	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	5
44	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	Tờ	A4	1	2 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt	1.000
45	Sổ bàn giao người bệnh nặng	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	10
46	Phiếu hồ sơ liệu xạ	Tờ	30,5x52cm, chưa bao gồm nắp, kích thước nắp: 2,5cm	1	2 trang	Giấy couche định lượng 120 g/m ² , in 2 mặt	1.000
47	Sổ giao ban	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	100
48	Sổ thuốc trực của điều dưỡng	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	5

49	Sổ xét nghiệm nhóm máu	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	15
50	Túi đựng phim CT-Scanner và MRI	Cái	50x38cm chưa bao gồm cả nắp, kt nắp 2,5cm	4		Loại giấy: coucher định lượng 200g/m ² , in 2 mặt trước và sau túi phim	16.000
51	Thẻ ra viện	Tờ	A5	1	2 trang	Giấy offset định lượng 150g/m ² , in 2 mặt	1.000
52	Sổ bình phiếu chăm sóc	Quyển	A4	1	200 trang	Bìa in giấy Kraft định lượng 200 g/m ² Ruột: in giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 2 mặt, độ trắng ≥ 85%	5
53	Giấy hẹn khám lại	Tờ	A5	1	1 trang	Giấy trắng định lượng 65g/m ² , in 1 mặt	1.000

(Giá chào của dịch vụ phải bao gồm toàn bộ chi phí thực hiện gói thầu)

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời số TM-BVUB ngày /8/2023 của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang

Tên đơn vị/công ty:.....

Địa chỉ:.....

Căn cứ Thư mời báo giá số /TM-BVUB ngày / /2023 của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang và khả năng của công ty, chúng tôi xin gửi quý bệnh viện bản báo giá cung cấp túi sổ sách, biểu mẫu, giấy tờ chuyên môn chi tiết như sau:

TT	Tên sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

Giá trên đã bao gồm toàn bộ chi phí thực hiện gói thầu.

Báo giá có hiệu lực :ngày, kể từ ngày báo giá.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)